

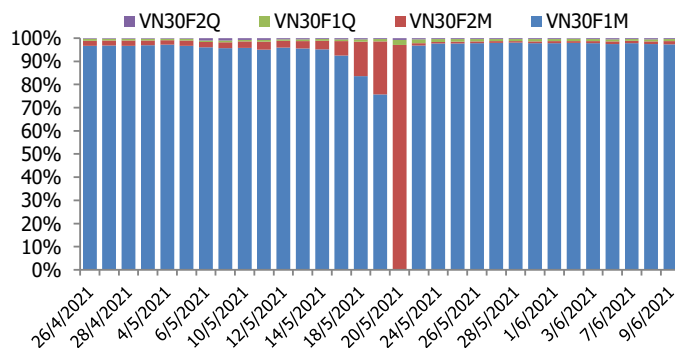
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
<b>VN30F2106</b>	17/6/2021	8	1459.00	32,287
<b>VN30F2107</b>	15/7/2021	36	1451.00	472
<b>VN30F2109</b>	16/9/2021	99	1450.00	284
<b>VN30F2112</b>	16/12/2021	190	1443.30	143

## TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 16,5 đến 29,1 điểm, cao hơn mức tăng 18,79 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng đều mạnh hơn đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2106 đã tăng lên +1,24 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2107 cũng tăng lên -6,76 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Basis HĐTL tháng 6 trở lại trạng thái dương cho thấy tâm lý giới đầu tư kỳ vọng vào nhịp phục hồi tiếp diễn của thị trường.
- Một phiên đảo chiều tâm lý và dòng tiền đầu cơ vẫn cuộn cuộn đổ vào thị trường cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn rất tích cực sau những phiên chốt lời mạnh. Nhịp phục hồi có thể tiếp diễn ở phiên ngày mai với sự dẫn dắt từ nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán,...đây cũng là nhóm tín hiệu cho đợt phục hồi của thị trường trong các phiên tiếp theo. Hỗ trợ gần đối với chỉ số VN30 quanh ngưỡng 1433-1437 điểm, kháng cự quanh 1471-1477 điểm.
- Sau 3 phiên biến động mạnh vừa qua, diễn biến tiếp theo của chỉ số phái sinh có thể sẽ rất phức tạp. Hiện tại, các chỉ số đang trong quá trình kiểm chứng vùng cân bằng nên thị trường sẽ có những phản ứng nhất định quanh vùng giá này, mở ra cơ hội giao dịch phái sinh. Chiến lược giao dịch trong ngày sẽ xoay quanh khu vực hỗ trợ 1436-1447 điểm, trong trường hợp giá có điểm bật này tốt từ vùng này sau một vài nhịp phản ứng tốt thì cơ hội Long xuất hiện. Trong khi đó, nếu giá không vượt qua được vùng kháng cự 1462-1469 điểm thì vị thế Short theo đà giảm sẽ được kích hoạt.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Với bối cảnh hiện tại, chiến lược đánh trong biên sẽ phát huy tác dụng. Đối với vị thế Short, vùng kháng cự quan trọng cho các nhịp hồi nếu xảy ra trên chỉ số phái sinh là 1462-1469 điểm hoặc 1475-1478 điểm. Đối với vị thế Long, khi chiết khấu thấp hơn so với vùng giá hiện tại (vùng 1447 - 1452 điểm), đó sẽ là kịch bản được ưu tiên hơn.

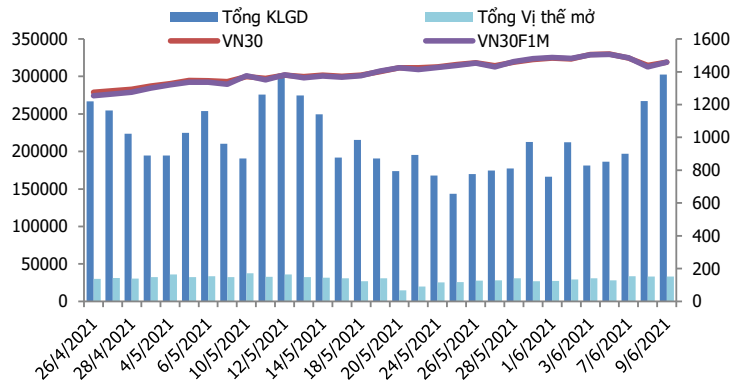
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường có thể sẽ xuất hiện các nhịp dao động tăng giảm đan xen, xu thế ngắn hạn chưa rõ ràng.

### Chiến lược giao dịch spread

Xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

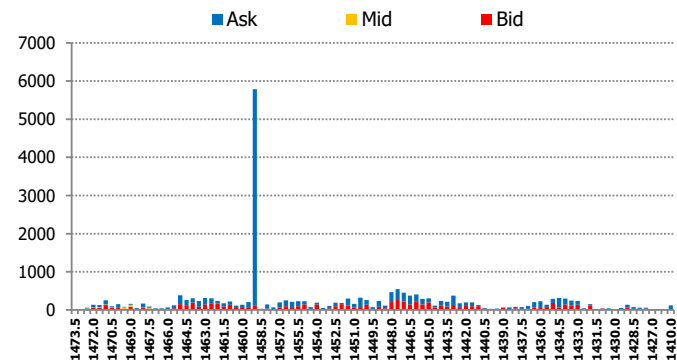
**DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M**



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2106	1459.0	2.04	301,625	13.4	32,287	-0.6
VN30F2107	1451.0	1.86	765	-20.3	472	12.6
VN30F2109	1450.0	1.16	151	28.0	284	-3.4
VN30F2112	1443.3	1.92	143	-18.8	143	-6.5
<b>Tổng</b>			302,684	13.3	33,186	-0.5

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



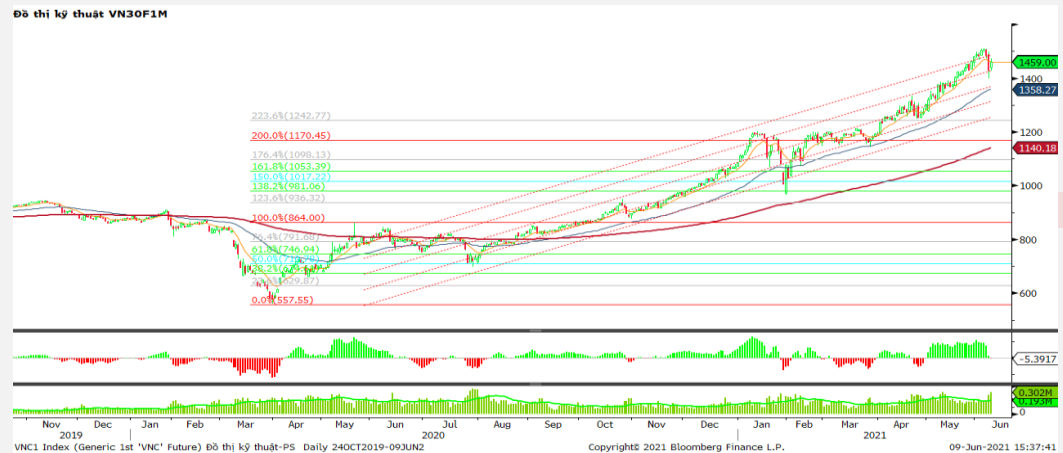
**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L**

- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐT L đóng cửa tăng mạnh từ 16,5 đến 29,1 điểm, cao hơn mức tăng 18,79 điểm của chỉ số cơ sở VN30.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 302.684 hợp đồng, tăng 13,3%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 6 với 301.625 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2106 là 1458,17 điểm (thấp hơn 0,83 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2107 là 1459,62 điểm (+8,62 điểm), VN30F2109 là 1462,88 điểm (+12,88 điểm) và VN30F2112 là 1467,59 điểm (+24,29 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>	<b>NEUTRAL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>1447-1452</b>	<b>1421-1426</b>	<b>1400-1407</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>1466-1470</b>	<b>1475-1478</b>	<b>1500-1521</b>

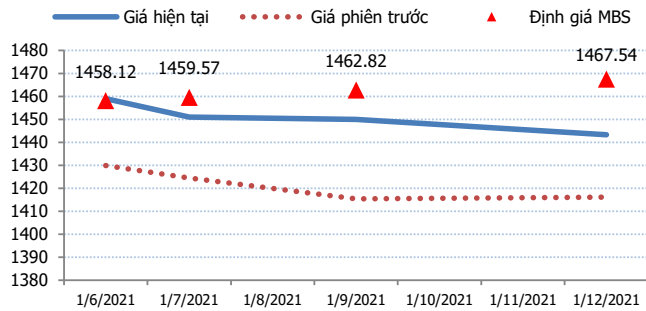
**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



**DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-8	-5.40	-2.6	-6.26
VN30F1Q - VN30F1M	-9	-14.50	5.5	-10.38
VN30F1Q - VN30F2M	-1	-9.10	8.1	-4.12
VN30F2Q - VN30F1M	-15.7	-13.80	-1.9	-14.12
VN30F2Q - VN30F2M	-7.7	-8.40	0.7	-7.86
VN30F2Q - VN30F1Q	-6.7	0.70	-7.4	-3.74

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



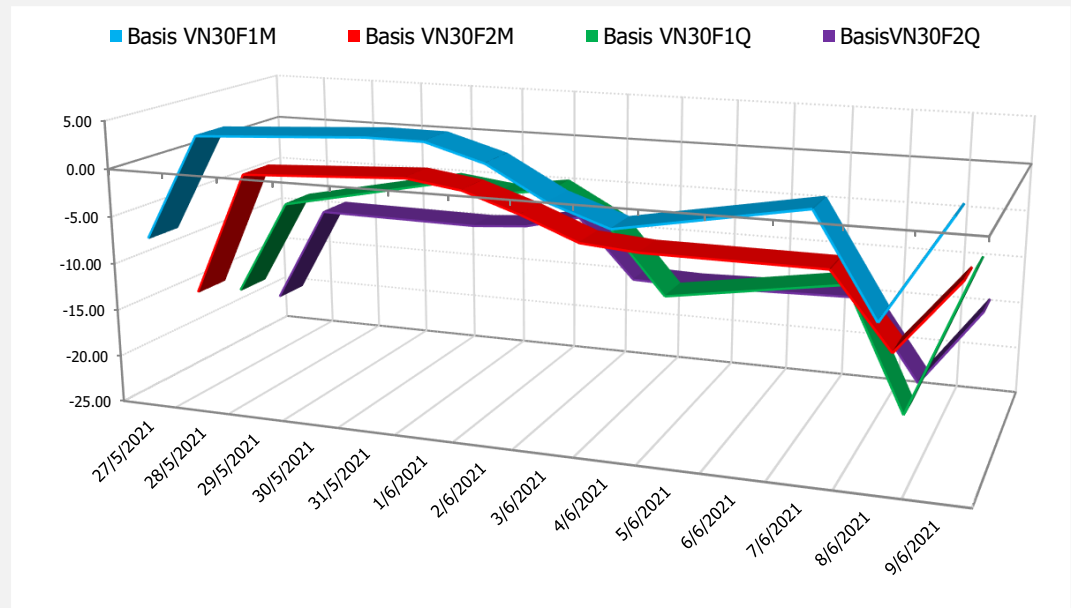
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 16,5 đến 29,1 điểm, cao hơn mức tăng 18,79 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng đều mạnh hơn đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2106 đã tăng lên +1,24 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2107 cũng tăng lên -6,76 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -15,7 điểm đến -1 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2107-VN30F2106) tăng lên -8 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

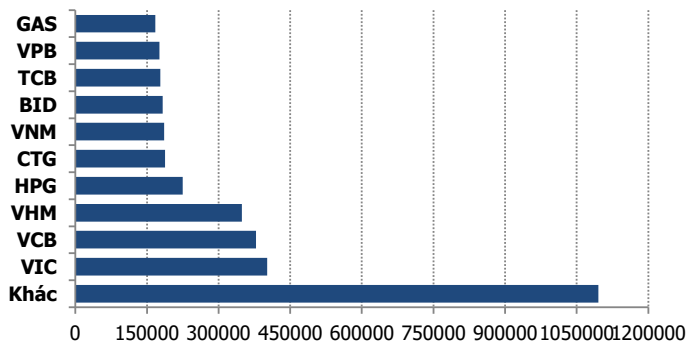
**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**



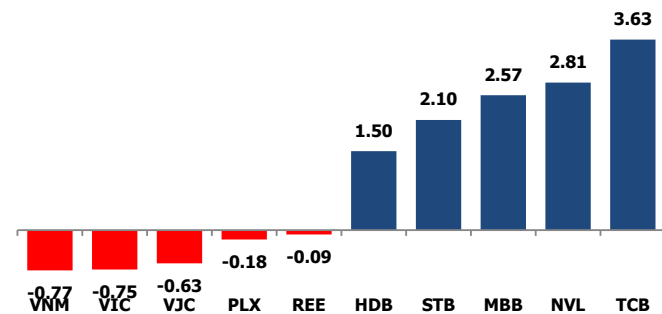
**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ**

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1332.9	1457.76
Thay đổi	13.02	18.79
%Chg	0.99	1.31
YTD	20.75	36.14
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,000.59	3,528.06
P/E	18.20	16.33
P/B	2.67	3.08

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



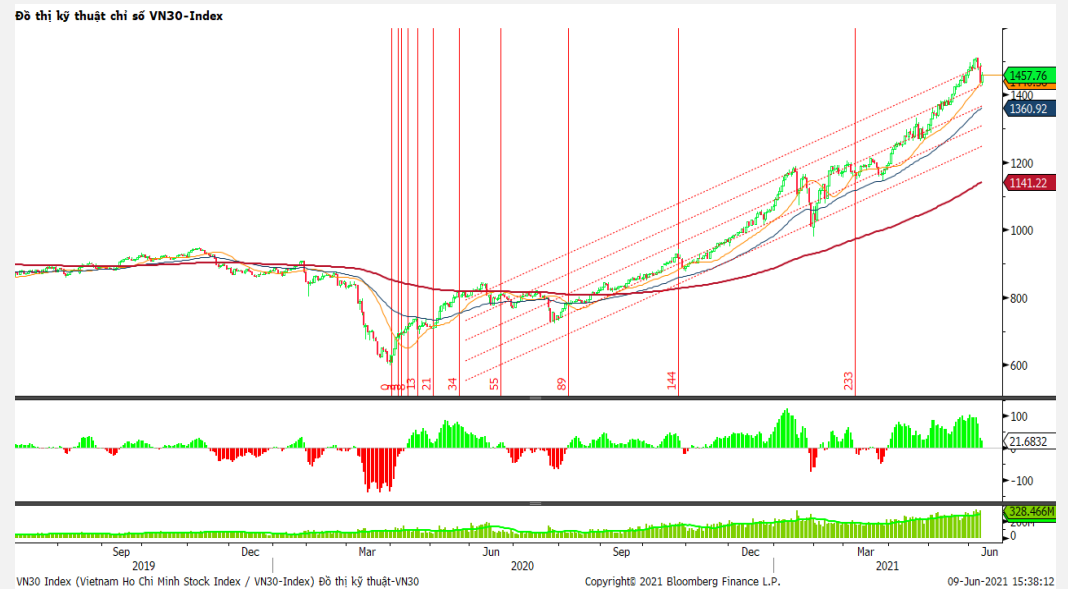
**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Rổ VN30, số mã tăng lớn hơn số mã giảm với 18 mã so với 11 mã hiện sắc đỏ. SSI và NVL là những cổ phiếu dẫn đầu khi cùng tăng hơn 6%, STB, HDB, MBB và CTG cùng tăng hơn 3%, TCB, TPB và VCB vượt trên 2%. Trong khi đó, VJC, PLX và BVH là những mã giảm trên 1%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 18,79 điểm (+1,31%) lên 1457,76 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 283,83 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 13.820 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại diễn ra không mấy tích cực khi họ tiếp tục bán ròng 645 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán của khối ngoại tập trung vào HPG (-516 tỷ đồng), DXG (-428 tỷ đồng), NVL (-136 tỷ đồng)...

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ**

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	1,332.90	0.99	18.20	20.75
<b>Dow Jones</b>	34,447.14	(0.44)	25.98	12.55
<b>S&amp;P500</b>	4,219.55	(0.18)	29.82	12.34
<b>Nikkei 225</b>	28,923.77	0.22	20.30	5.39
<b>Shanghai</b>	3,591.40	0.32	16.19	3.41
<b>DAX</b>	15,581.14	(0.38)	33.39	13.58
<b>Vàng</b>	1,885.74	(0.15)		(0.66)
<b>Dầu WTI</b>	69.68	(0.40)		43.61

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 07/06/2021</b>			
Nhật- GDP	2.80%	-1.20%	-1.00%
<b>Thứ Ba - 08/06/2021</b>			
Nhật- Cung tiền M3	1,953.6T		1,989.3T
<b>Thứ Tư - 09/06/2021</b>			
Trung Quốc- CPI	0.90%	1.60%	1.30%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-5.080M		
<b>Thứ Năm - 10/06/2021</b>			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	385K	371K	
<b>Thứ Sáu - 11/06/2021</b>			
EU- Cuộc họp ECB			
<b>Thứ Hai - 14/06/2021</b>			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Nhà đầu tư chờ báo cáo lạm phát, Phố Wall giảm. Chỉ số Dow Jones giảm 152,68 điểm, tương đương 0,4%, xuống 34.447,14 điểm và ghi nhận 3 phiên giao dịch tiêu cực liên tiếp. Chỉ số S&P 500 giảm 0,2% xuống 4.219,55 điểm, thấp hơn mức cao nhất trong phiên 4.238,04 điểm đạt được vào ngày 7/5 và mức đóng cửa kỷ lục là 4.232,60 điểm. Nasdaq Composite cũng giảm khoảng 0,1% xuống 13.911,75 điểm.
- Tồn kho tại Mỹ giảm, giá dầu đi ngang. Giá dầu Brent tương lai giữ ở 72,22 USD/thùng, trong phiên có lúc chạm 72,83 USD/thùng, cao nhất kể từ ngày 20/5/2019. Giá dầu WTI tương lai giảm 9 cent, tương đương 0,1%, xuống 69,96 USD/thùng, trong phiên có lúc chạm 70,62 USD/thùng, cao nhất kể từ ngày 17/10/2018.
- Giá vàng dao động trong biên độ hẹp do các nhà đầu tư mong chờ số liệu lạm phát của Mỹ mà có thể định hình hướng chính sách tiền tệ của Cục dự trữ Liên bang. Vàng giao ngày giảm 0,1% xuống 1.891,05 USD/ounce, trong khi vàng Mỹ kỳ hạn tháng 8 đóng cửa tăng 0,1% lên 1.895,5 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, NVL và MBB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, TCB đóng góp 3,63 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật TCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.53	50,300	0.60	4.90%	2052.743	0.90	12.40	3.41
TCB	Banks	9.84	50,800	2.63	4.29%	1123.725	3.63	12.47	2.27
VPB	Banks	9.75	71,800	0.42	3.00%	2388.603	0.59	15.52	3.15
VNM	Food Products	7.92	89,100	-0.67	1.46%	269.276	-0.77	19.03	5.94
VIC	Real Estate Management & Development	6.19	118,800	-0.83	3.42%	216.271	-0.75	54.64	4.98
MBB	Banks	5.51	38,550	3.35	5.58%	1154.716	2.57	10.67	2.10
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.05	81,700	1.11	3.92%	287.794	0.80	19.91	4.43
VHM	Real Estate Management & Development	4.48	106,100	0.76	2.20%	351.451	0.49	13.47	3.83
STB	Banks	4.31	29,600	3.50	8.39%	1094.305	2.10	19.79	1.80
MSN	Food Products	3.65	104,500	0.48	1.94%	111.238	0.25	81.58	7.59
MWG	Specialty Retail	3.59	136,400	0.29	1.85%	100.654	0.15	15.07	3.75
VCB	Banks	3.54	102,000	2.00	2.82%	241.29	1.00	17.87	3.75
NVL	Real Estate Management & Development	3.42	106,300	6.05	2.10%	376.458	2.81	34.45	4.90
CTG	Banks	3.20	50,500	3.06	5.15%	738.658	1.37	10.60	2.06
HDB	Banks	3.17	33,400	3.41	9.19%	182.996	1.50	10.81	2.16
VJC	Airlines	2.66	115,300	-1.62	3.62%	73.893	-0.63	51.11	4.13
TPB	Banks	1.89	35,900	2.57	7.06%	206.8	0.68	9.42	2.06
SSI	Capital Markets	1.54	46,700	6.14	9.42%	958.731	1.28	16.82	2.65
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.48	95,800	-0.21	1.79%	41.343	-0.05	19.26	3.79
VRE	Real Estate Management & Development	1.48	31,700	0.16	3.56%	235.392	0.03	26.97	2.39
PDR	Real Estate Management & Development	1.36	82,200	-0.12	2.61%	323.12	-0.02	30.45	7.52
KDH	Real Estate Management & Development	1.11	38,900	0.91	3.16%	134.735	0.14	18.17	2.61
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.74	53,800	-1.65	3.39%	219.007	-0.18	18.46	2.85
GAS	Gas Utilities	0.71	87,400	-0.79	3.37%	76.06	-0.08	22.15	3.31
REE	Industrial Conglomerates	0.66	55,500	-0.89	1.82%	18.136	-0.09	9.62	1.45
BID	Banks	0.62	45,450	1.45	3.86%	200.242	0.13	22.20	2.31
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.48	12,100	0.00	3.39%	177.813	0.00	11.66	0.98
SBT	Food Products	0.39	21,000	-0.94	2.87%	37.667	-0.05	18.57	1.63
TCH	Machinery	0.39	22,000	0.46	2.07%	100.195	0.03	8.60	1.52
BVH	Beverages	0.36	56,400	-1.05	3.09%	60.762	-0.06	22.14	2.04

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	<b>GD Thỏa thuận</b>	- 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>